

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số: 171/2024/HSST

Ngày: 31/7/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đăng Vĩnh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Hảo

Ông Nguyễn Văn Khanh

Thư ký toà án - ghi biên bản phiên toà:

- Bà Nguyễn Thị Hoàng Yến – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà:

- Bà Trần Thị Hồng Hạnh – Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 156/2024/HSST-TL ngày 07/6/2024 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Nguyễn Bảo N. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Sinh năm 2003, tại: Hà Nội. HKTT: Thôn G, xã T, huyện Thường Tín, Hà Nội. Chỗ ở: Ngõ 29 phố P, phường P, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: lớp 7/12. Họ tên bố: Nguyễn Văn H (Chết). Họ tên mẹ: Vũ Thị B, sinh năm: 1982. Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai. Theo danh chỉ bản số: 118, lập ngày: 31/01/2024 của Công an quận Long Biên, Hà Nội bị cáo có tiền án, tiền sự.

Nhân thân:

- Ngày 26/10/2020 Công an quận Tây Hồ, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi: Tàng trữ vũ khí thô sơ không có giấy phép.

- Tại bản án số 750/HSPT ngày 26/9/2020 TAND Thành phố Hà Nội xử phạt 05 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng (thời điểm phạm tội N 16 tuổi 11 tháng 14 ngày) (đã được xóa án tích theo Điều 107 Bộ luật hình sự).

- Tại bản án số 212/HSST ngày 12/10/2021 TAND quận Hoàn Kiếm, Hà Nội xử phạt 28 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng (thời điểm phạm tội N 17 tuổi 06 tháng 04 ngày). Hạn tù tính từ ngày 07/12/2021, ra trại ngày 07/8/2023 (đã được xóa án tích theo Điều 107 Bộ luật hình sự).

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ ngày 22/01/2024, tạm giam từ ngày 30/01/2024 đến nay tại Trại tạm giam số 02- Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt

2/ Họ và tên: Nguyễn Thanh Tr. Giới tính: Nữ. Tên gọi khác: N Anh. Sinh năm 2005, tại: Hà Nội. HKTT: Số 18 ngõ 649/77/43 đường L, quận Hoàng Mai, Hà Nội. Chỗ ở: Như trên. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: lớp 9/12. Họ tên bố: Nguyễn Văn D (Chết). Họ tên mẹ: Mai Thị L, sinh năm: 1979. Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ ba. Theo danh chỉ bản số: 119, lập ngày: 31/01/2024 của Công an quận Long Biên, Hà Nội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ ngày 22/01/2024, tạm giam từ ngày 30/01/2024 đến nay tại Trại tạm giam số 02- Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt

3/ Họ và tên: Nguyễn Văn T. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Sinh năm 2005, tại: Hà Nội. HKTT: Thôn 9 xã T, huyện T, tỉnh Nam Định. Chỗ ở: Như trên. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: lớp 12/12. Họ tên bố: Nguyễn Văn Tr, sinh năm: 1962. Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1962. Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai. Theo danh chỉ bản số: 117, lập ngày: 30/01/2024 của Công an quận Long Biên, Hà Nội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ ngày 21/01/2024, tạm giam từ ngày 30/01/2024 đến nay tại Trại tạm giam số 02- Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1974, trú tại: Xóm 8B, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định (vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: H 15 giờ 45 ngày 21/01/2024, tổ công tác Công an phường

Phúc Đồng làm nhiệm vụ tại khu vực số nhà 7B đường Ngô Gia Khảm, phường Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội phát hiện Nguyễn Văn T có biểu hiện nghi vấn về ma túy đã tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra phát hiện trong balo của T đang đeo có 14 túi nilong bên trong chứa thảo mộc màu nâu. T khai 14 túi nilong bên trong có chứa thảo mộc màu nâu là ma túy Tobacco đang trên đường đi bán. Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật, đưa T về trụ sở làm rõ.

Vật chứng thu giữ: 14 túi nilong bên trong chứa thảo mộc màu nâu; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 18L1-380.19; số tiền 209.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, T khai nguồn gốc số ma túy trên là của Nguyễn Thanh T (địa chỉ: số nhà 18, ngõ 649/77/43 đường L, phường L, Hoàng Mai, Hà Nội) thuê T đi bán ma túy cho Tr.

Tiếp đến H 22h cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an quận Long Biên thi hành Lệnh hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thanh Tr tại địa chỉ: Số 18 ngõ 649/77/43 đường L, H, Hà Nội. Tổ công tác phát hiện Tr đứng ở đầu ngõ, trên tay trái của Tr cầm 08 túi nilong bên trong có chứa thảo mộc màu nâu. Tiếp tục khám xét tại phòng ngủ tầng 2, trong phòng có Nguyễn Bảo N (Sinh năm: 2003, HKTT: Thôn G, xã T, Thường Tín, Hà Nội). Lúc này N cầm 20 túi nilong bên trong chứa thảo mộc màu nâu ném xuống mái tôn tầng 1. Ngoài ra còn phát hiện trong phòng có 04 túi nilong bên trong chứa thảo mộc màu nâu. Các đối tượng khai nhận các túi nilong bên trong chứa thảo mộc màu nâu là ma túy Tobacco của Tr và N mua để sử dụng và bán kiếm lời.

Vật chứng thu giữ: 37 túi nilong bên trong chứa thảo mộc màu nâu, 01 kẹp nhựa màu hồng, 01 điện thoại di động Iphone 12 promax (của Nguyễn Bảo N), 01 điện thoại di động Iphone 11 pro (của Nguyễn Thanh Tr).

Quá trình điều tra xác định:

Nguyễn Bảo N và Nguyễn Thanh Tr có quan hệ tình cảm nên N đến sống cùng Tr tại số nhà 18 ngõ 649/77/43 đường L, H, Hà Nội. Do N có nhu cầu sử dụng ma túy Tobacco nên khoảng đầu tháng 01/2024 N và Tr đến khu vực đường Trần Khát Chân, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội mua của một phụ nữ không quen biết 01 túi nilong ma túy Tobacco với giá 800.000 đồng. Khoảng giữa tháng 01/2024 N nói với Tr là có hội nhóm chuyên bán ma túy Tobacco nên các đối tượng này sinh ý định bán ma túy Tobacco để kiếm lời, nếu việc mua bán trót lọt thì tiền lãi N và Tr sẽ sử dụng chung. Sau đó N và Tr chia nhỏ túi ma túy Tobacco đã mua được vào các túi nilong nhỏ rồi dùng kẹp nhiệt hàn miệng túi vào. Tiếp đó Tr sử dụng T khoản xã hội của Tr

đăng bán ma túy Tobacco. Khi có khách mua, Tr thuê Nguyễn Văn T (làm nghề xe ôm công nghệ vận chuyển khách và hàng hóa) đi giao hàng cho Tr. Khi nhận hàng T kiểm tra thấy túi nilong được hàn chặt (T khai T hỏi thì Tr bảo đó là tinh dầu thuốc lá điện tử). Tr quy định mỗi túi ma túy Tobacco T mang đi giao cho khách thì T thu của khách 180.000 đồng (trong đó của Tr 100.000 đồng, tiền công của T 80.000 đồng). Khi nào có khách mua ma túy thì Tr sẽ báo cho T địa chỉ để T đi giao cho khách. Sau đó mỗi ngày T chuyển cho Tr từ 03 đến 05 đơn hàng. Sau nhiều lần đi giao hàng cho Tr thì T biết hàng Tr bán là ma túy Tobacco (T khai do T tìm hiểu trên mạng. Tr khai Tr có nói cho T biết đó là ma túy Tobacco). Ngày 20/01/2024 Tr gọi điện bảo T đến nhà Tr mang hàng đi bán (tức ma túy Tobacco), T đồng ý. Tại đây, Tr đưa cho T 20 túi nilong ma túy Tobacco, T đã bán được 19 túi, còn 01 túi T mang về nhà và đã chuyển khoản cho Tr 1.900.000 đồng. Ngày 21/01/2024 Tr đưa tiếp cho T 16 túi ma túy Tobacco để T mang đi bán (cùng với 01 túi từ hôm trước). T cất số ma túy trên vào chiếc balo rồi mang đi bán cho khách gồm: bán 01 túi cho khách có số thuê bao 0961210965 tại khu vực phường Tứ Liên, Tây Hồ được 180.000 đồng; bán 01 túi cho khách có số thuê bao 0399387688 tại khu đô thị Tây Hồ Tây, Bắc Từ Liêm được 180.000 đồng; bán 01 túi cho khách có số thuê bao 0569453126 tại khu vực dốc Tam Đa, quận Ba Đình được 200.000 đồng. Đến khoảng 14h cùng ngày Tr nhắn tin bảo T đến khu vực số nhà 7B Ngô Gia Khảm giao 05 túi cho khách có số thuê bao 0927549952 và thu của khách 500.000 đồng. Khi T đang đứng ở khu vực số nhà 7B phố Ngô Gia Khảm, phường Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội để đợi khách mua ma túy thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt giữ cùng tang vật.

Tại Kết luận giám định số 1117/KL-KTHS ngày 31/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận:

- Thảo mộc bên trong 08 túi nilong đều có ma túy loại MDMA-4en-PINACA, tổng khối lượng 12,632 gam.

- Thảo mộc bên trong 04 túi nilong đều có ma túy loại MDMA-4en-PINACA, tổng khối lượng 6,125 gam.

- Thảo mộc bên trong 25 túi nilong đều có ma túy loại MDMA-4en-PINACA, tổng khối lượng 38,489 gam.

Tại Kết luận giám định số 1118/KL-KTHS ngày 31/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận (thu của Nguyễn Văn T):

- Thảo mộc màu nâu bên trong 14 túi nilong đều có ma túy loại MDMA-4en-PINACA, tổng khối lượng 21,778 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thanh Tr, Nguyễn Bảo N khai nhận hành vi phạm tội như nội dung trên.

Đối với Nguyễn Văn T, quá trình tạm giữ T khai: Ngày 20/01/2024 Tr giao cho T 20 túi ma túy Tobacco để T đi giao cho khách theo địa chỉ Tr cung cấp (T đã giao thành công 19 túi) và T đã chuyển khoản 1.900.000 đồng tiền bán 19 túi ma túy trên cho Tr. Đến sáng ngày 21/01/2024 Tr tiếp tục giao cho T 16 túi ma túy Tobacco để T đi bán (và 01 túi hôm trước), T đã bán thành công 03 túi cho 03 khách mua gồm: 01 khách tại khu vực phường Tứ Liên, Tây Hồ với giá 180.000 đồng; 01 khách tại khu vực Tây Hồ Tây, Bắc Từ Liêm với giá 180.000 đồng và 01 khách tại khu vực dốc Tam Đa, Ba Đình, Hà Nội với giá 200.000 đồng. Khoảng 14h cùng ngày Tr nhắn tin báo T đến khu vực số nhà 7B Ngõ Gia Khảm, quận Long Biên giao 05 túi cho khách có số thuê bao 0927549952 và thu của khách 500.000 đồng. Khi T đang đứng ở khu vực số nhà 7B phố Ngõ Gia Khảm, phường Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội để đợi khách mua ma túy thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt giữ cùng tang vật (BL 127-132). Ngày 29/01/2024 T thay đổi lời khai, T khai trong suốt quá trình đi giao hàng cho Tr thì T không biết là hàng gì, ngày 21/01/2024 có số thuê bao 0927549952 nhắn tin cho Tr và nhắn tin cho T để mua ma túy Tobacco thì T mới biết hàng Tr đưa cho T để đi giao là ma túy Tobacco. Dù biết đó là ma túy Tobacco nhưng T vẫn mang đi bán cho khách như đã thỏa thuận với Tr để kiếm lời.

Xét thấy lời khai ban đầu của T biết hàng Tr yêu cầu T đi giao là ma túy Tobacco, phù hợp với lời khai của Tr và các T liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, việc T thay đổi lời khai T không biết hàng đó là ma túy là không có căn cứ. Do vậy, đủ căn cứ kết luận T mua bán ma túy nhiều lần.

Đối với đối tượng bán ma túy cho N và Tr tại khu vực đường Trần Khát Chân, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội do N và Tr khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra chưa có căn cứ xác minh làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với các số thuê bao 0927549952, 0961210965, 0399387688, 0569453126, Tr và T đều khai không biết nhân thân lai lịch của những người đang sử dụng số thuê bao trên. Xác minh thông tin thuê bao 0927549952 đứng tên anh Hoàng Văn Mai (Sinh năm: 1963, HKTT: Xã Kim Sơn, Bảo Yên, Lào Cai); thuê bao 0961210965 đứng tên anh Lưu Quốc Mỹ (Sinh năm: 1991, HKTT: Thôn 2, xã Quang Hưng, Phú Cù, Hưng Yên); thuê bao 0399387688 đứng tên chị Lê Thị Thùy Dương (Sinh năm:

1983, HKTT: Tổ 8, khu 1A, phường Cao Thắng, TP Hạ Long, Quảng Ninh); thuê bao 0569453126 đứng tên anh Vũ Văn Huy (Sinh năm: 1993, HKTT: Thôn 6, xã Thiệu Giang, Thiệu Hóa, Thanh Hóa). Các anh Mai, Mỹ, Huy và chị Dương đều khai nhận trước đây đã từng đăng ký sử dụng các số thuê bao trên nhưng sau đó không sử dụng nữa, hiện không biết ai đang sử dụng nên Cơ quan điều tra chưa có căn cứ xác minh làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave BKS 18L1-380.19, số khung: 365844, số máy: 0365906, kết quả tra cứu không nằm trong hệ thống xe tang vật, đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị H (Sinh năm 1974, HKTT: xã Nghĩa Lâm, Nghĩa Hưng, Nam Định). Bà H khai mua và đăng ký chiếc xe trên vào năm 2017. Đến năm 2018 bà cho con rể là Nguyễn Văn T mượn chiếc xe trên để đi làm. Việc T sử dụng chiếc xe để đi bán ma túy bà H không biết. Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe máy trên cho bà H. Bà H đã nhận lại T sản, không yêu cầu gì về dân sự.

Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh (tạm giữ của T); điện thoại di động Iphone 11 pro (tạm giữ của Tr); điện thoại di động Iphone 12 promax (tạm giữ của N), các bị can khai dùng để liên lạc mua bán ma túy; số tiền 209.000 đồng (T khai là tiền khách trả khi giao hàng cho Tr); 79,024 gam ma túy loại MDMA-4en-PINACA, 01 kẹp nhiệt màu hồng là vật chứng của vụ án. Chuyển Tòa án nhân dân quận Long Biên giải quyết.

Tại bản cáo trạng số: 163/CT-VKS-LB ngày 31/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Bảo N, bị cáo Nguyễn Thanh Tr, bị cáo Nguyễn Văn T về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo Điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi xét hỏi và tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng đối với các bị cáo: Nguyễn Bảo N, Nguyễn Thanh Tr và bị cáo Nguyễn Văn T về tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Sau khi phân tích nội dung, tính chất, đánh giá vai trò mức độ của từng bị cáo và đề nghị với HĐXX mức án cụ thể phù hợp đánh giá nội dung vụ án, từng bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với:

+ Bị cáo Nguyễn Bảo N áp dụng theo: Điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Điều 38 Bộ luật Hình sự và đề nghị xử phạt mức án tù: 07 năm 06 tháng đến: 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt: 22/01/2024. Không phạt tiền vì bị cáo không nghề ổn định;

+ Bị cáo Nguyễn Thanh Tr áp dụng theo: Điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Điều 38 Bộ luật Hình sự và đề nghị xử phạt mức án tù: 07 năm 03 tháng đến: 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt: 22/01/2024. Không phạt tiền vì bị cáo không nghề ổn định;

+ Bị cáo Nguyễn Văn T áp dụng: Điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38, Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự. Đề nghị mức án tù: 07 năm 03 tháng đến: 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt: 21/01/2024. Không phạt tiền vì bị cáo không nghề ổn định; Buộc các bị cáo N và Tr truy nộp 03 triệu đồng, bị cáo T truy nộp 02 triệu đồng, tiền thu lời bất chính, sung quỹ nhà nước.

Về tang vật đã thu: Căn cứ điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Theo Biên bản bàn giao tang vật vụ án đã chuyển cho cơ quan thi hành án quận Long Biên: Toàn bộ số ma túy đã giám định và niêm phong cho tiêu hủy, 01 chiếc kẹp hàn nhiệt tiêu hủy; Tịch thu sung quỹ nhà nước: 03 (ba) chiếc điện thoại di động của các bị cáo dùng sử dụng mua bán giao dịch ma túy và sung quỹ nhà nước số tiền thu của bị cáo T chuyển kho bạc nhà nước chi nhánh Long biên là: 209.000đ (Hai trăm lẻ chín ngàn) đồng.

Căn cứ các chứng cứ, T liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra tại phiên tòa các bị cáo cũng như người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Riêng bị cáo T không nhận tội cũng không khiếu nại gì trong quá trình điều tra.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã bị truy tố theo bản cáo trạng về hành vi phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đối với các bị cáo: Nguyễn Bảo N, Nguyễn Thanh Tr tức N Anh, bị cáo Nguyễn Văn T.

Xét lời khai của các bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với các biên bản phạm tội quả tang, biên bản khám xét thu giữ tang vật đối với các bị cáo trong các ngày 21/01/2024 và ngày 22/01/2024 với các tang vật thu giữ được gồm 37 túi nhỏ ni lon bên trong đựng thảo mộc loại chất gây nghiện MDMA-4en- Pinaca gồm loại 08 túi nhỏ khối lượng: 12,632 gam; 04 túi khối lượng: 6,125 gam; 25 túi khối lượng: 38,489 gam đều là chứa chất gây nghiện MDMA-4en- Pinaca có trong danh mục nhà nước cấm lưu hành giao dịch. Nguồn gốc của số 37 túi này là do bị cáo Nguyễn Bảo N và Nguyễn Thanh Tr đi mua về từ ngày đầu tháng 1 năm 2024 (lời khai của bị cáo N tại bút lục 189) còn lời khai của bị cáo Tr khai tại bút lục 211 mua từ tháng 12 năm 2023, tuy có khác nhau về mốc thời gian nhưng đều có cơ sở các bị cáo N và Tr cùng tham gia mua bán thảo mộc gây nghiện này với giá 800.000đ (tám trăm nghìn đồng) tại khu vực Trần Khát Chân từ 01 phụ nữ không quen khoảng 50 đến 60 tuổi, do bị cáo N là người nghiện loại chất này, mục đích vừa để bị cáo N sử dụng và bán cho người nghiện khác. Trong vụ án này với vai trò bị cáo N và Tr cao hơn và bị cáo N là người khởi xướng từ khi mua, gợi ý và thực hiện mua các túi nhỏ về để chia số thảo mộc cho dễ bán và bán cho nhiều người với các mức giá từ 50.000đ đến 100.000đ một túi tùy cân lượng khác nhau, bị cáo N bàn với bị cáo Tr mua kẹp nhiệt hàn các miệng túi, số tiền mua của khách trả thì cả hai bị cáo sử dụng tiêu sài chung. Vai trò của bị cáo Tr tức N Anh giúp sức hoàn thiện việc phân phối ma túy nhanh hơn bằng cách sử dụng ăn chia với bị cáo Nguyễn Văn T, do bị cáo T làm công việc vận chuyển bán lẻ đưa hàng hóa, sau đã câu kết cùng bị cáo Tr và có thỏa thuận ăn chia, theo lời khai của bị cáo T phù hợp bị cáo Tr như tại bút lục 214, bị cáo Tr khai: “Tôi chỉ thuê T đi gửi cho người khách mua, T ứng tiền ra, sau khi T trừ vào tiền vận chuyển thì khách mua trả cho T, bị cáo T cũng khai tại bút lục 127: “Tôi đi giao hàng là loại thuốc Tô ba co cho chị Tr và thu tiền của khách mua, lấy tiền hàng và tiền công, sau đó trả tiền cho Tr hoặc Tr chuyển lại tiền cho tôi nếu khách trả qua T khoản của Tr”, số tiền cả hai bị cáo thỏa thuận là 100.000đ/gói thì tiền vận chuyển của T là 80.000đ và lần lượt như vậy trong các ngày 09/01/2024 Tr thuê T đi vận chuyển và thu tiền, ngày 11/01/2024 Tr lại thông qua mạng Zalo gọi T và thỏa thuận về giá cả, tiền công, trong ngày 21/01/2024 thì T đã bán liên tục tại các địa điểm Tứ Liên, quận Tây Hồ, tại đường Nguyễn Văn Chuyên, quận Cầu Giấy, tại dốc Tam Đa khu vực quận Ba Đình, và H 14h cùng ngày T đang mang loại ma túy thảo dược đi bán tại phố Ngô Gia Khảm, quận Long Biên thì bị bắt quả tang khi đang đợi khách đến mua 5 túi nhỏ ni long chứa thảo mộc gây nghiện này với giá 500.000đ và tiền công 50.000đ còn 450.000đ là trả lại chi Tr thì bị bắt quả tang trong ba lô của T có 16 túi nhỏ nữa. Mặc dù bị cáo T có lời khai thừa nhận biết là Tô ba cô là chất gây nghiện nhưng có lời khai sau này khai chỉ nhận thức là tinh dầu, nhưng các lời khai không thừa nhận của bị cáo T không có căn cứ, hành vi đồng phạm việc mua bán ma túy với các bị cáo N và Tr liên tục trong nhiều ngày buộc bị cáo phải biết và nhận thức là vận chuyển ma túy với mục đích mua bán kiếm lời, các bị cáo N và Tr khai bán nhiều lần trong các ngày với số tiền bỏ ra là: 800.000đ và bán hết sẽ lãi khoảng 01 triệu đồng (bút lục 210)

Như vậy việc truy tố các bị cáo N, Tr và T theo bản cáo trạng truy tố tại điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, các bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, hành vi phạm tội của các bị cáo là nhiều lần, trong vụ án này vai trò của bị cáo N và Tr cao hơn bị cáo T, bị cáo T là đồng phạm, vụ án này các bị cáo phạm tội đồng phạm đơn giản có tính cơ hội, cả 3 bị cáo có địa chỉ gần nhau, và có công việc cộng sinh kiếm lời. Bị cáo T không thành khẩn, do đó hình phạt sẽ ngang bị cáo Tr, không được hưởng tình tiết thành khẩn, bị cáo nhiều lần gặp giao hàng cho nhiều khách mua ma túy cùng với N, cùng chia lợi nhuận, trong quá trình điều tra, nhận kết luận giám định bị cáo T không thắc mắc, khiếu nại, ban đầu nhận tội thành khẩn sau lại không khai nhận vì biết rằng không có lợi cho bản thân bị cáo, khai báo quanh co.

Nhân thân bị cáo Nguyễn Bảo N là xấu, có nhiều lần pháp luật giáo dục, trong các bản án trước do bị cáo N dưới 18 tuổi nên các bản án đã xét xử bị cáo N lần này không xác định là tái phạm hay là các tiền án.

Các bị cáo N, Tr được hưởng tình tiết giảm nhẹ là khai báo thành khẩn tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hành vi này của các bị cáo đã xâm hại đến chế độ quản lý kiểm soát chất gây nghiện của nhà nước làm gia tăng số người nghiện ma túy, lệ thuộc chất gây nghiện và cũng là mầm mống của các loại tội phạm tệ nạn trong xã hội, cần nghiêm trị và có hình phạt tương xứng. Về chiếc xe máy là phương tiện của bị cáo mượn bà H là mẹ vợ bị cáo, đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị H (Sinh năm 1974, HKTT: xã Nghĩa Lâm, Nghĩa Hưng, Nam Định). Bà H khai mua và đăng ký chiếc xe trên vào năm 2017. Đến năm 2018 bà cho con rể là Nguyễn Văn T mượn chiếc xe trên để đi làm. Việc T sử dụng chiếc xe để đi bán ma túy bà H không biết. Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe máy trên cho bà H. Bà H đã nhận lại T sản, không yêu cầu gì về dân sự. Nên Tòa án không xem xét.

+ Xử lý tang vật trong vụ án:

Hai (02) phong bì ghi các khối lượng ma túy cụ thể loại MDMA-4en-PINACA trong vụ án có biên bản bàn giao cho Chi cục Thi hành án Dân sự quận Long Biên cho tiêu hủy. Tiêu hủy 01 chiếc kẹp hàn nhiệt đã thu; Tịch thu sung quỹ 03 chiếc điện thoại di động của các bị cáo. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 209.000đ đã bàn giao kho bạc nhà nước chi nhánh Long Biên là số tiền thu của bị cáo Nguyễn Văn T.

Xét các bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập không ổn định nên không phạt tiền

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Các bị cáo và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án, đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những nội dung có liên quan đến mình trong bản án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ : Điểm b Khoản 2, Khoản 5 điều 251, Điều 38, Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đối với các bị cáo: Nguyễn Bảo N, bị cáo Nguyễn Thanh T tức N Anh, bị cáo Nguyễn Văn T.

+ Đối với các bị cáo nói trên hưởng tình tiết giảm nhẹ áp dụng: Điểm s khoản 1 điều 51 Bộ Luật Hình sự.

Căn cứ: Điều 47 Bộ Luật Hình sự, Điều 106, Điều 136, Điều 319, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017 quy định mức án phí, lệ phí.

1/ Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Bảo N; Nguyễn Thanh Tr tức N Anh và Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2/ Xử phạt:

+ Bị cáo: Nguyễn Bảo N: 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày: 22/01/2024.

+ Bị cáo: Nguyễn Thanh Tr tức N Anh: 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày: 22/01/2024.

Buộc các bị cáo Tr và N truy nộp số tiền 03 triệu đồng sung quỹ nhà nước

+ Bị cáo Nguyễn Văn T: 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày: 21/01/2024. Bị cáo T truy nộp 02 triệu đồng sung quỹ nhà nước.

3/ Xử lý tang vật cho tịch thu và tiêu hủy: Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/6/2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Long Biên, Hà Nội gồm:

- Tiêu hủy:

+ Một phong bì niêm phong có ghi khối lượng: 55,178 gam ma túy loại MDMA- 4en-Pinaca (khối lượng ban đầu: 79,024 gam, phòng PC 09 thu mẫu 21,936 gam, C09 thu mẫu: 1,910 gam) bên ngoài có chữ ký của giám định viên Đặng Thị Thủy cán bộ C09 và Phạm Quang Chiến , cán bộ điều tra. Tiêu hủy 01 kẹp nhiệt màu hồng đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: Có ba chiếc phong bì niêm phong, bên trong là:

+ 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh đã qua sử dụng, bên ngoài có dấu niêm phong và chữ ký của Phạm Quang Chiến, cán bộ điều tra

+ 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax đã qua sử dụng bên ngoài có dấu niêm phong và chữ ký của Phạm Quang Chiến, cán bộ điều tra

+ 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro đã qua sử dụng bên ngoài có dấu niêm phong và chữ ký của Phạm Quang Chiến, cán bộ điều tra.

Ngoài ra tại Giấy nộp tiền vào T khoản số: 3949.0.1048583.00000 của T khoản Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo tên người nộp là Phạm Quang Chiến, Công an quận Long Biên tại Kho bạc nhà nước quận Long Biên, cho thu sung quỹ nhà nước số tiền đã nộp ngày 06/6/2024 là: 209.000đ (hai trăm lẻ chín ngàn đồng) để sung quỹ nhà nước đối với số tiền thu của bị cáo Nguyễn Văn T.

4/ Án phí và Quyền kháng cáo:

Các bị cáo: Nguyễn Bảo N, Nguyễn Thanh Tr tức N Anh và Nguyễn Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có hạn 15 ngày kháng cáo về những nội dung có liên quan đến mình trong bản án sơ thẩm kể từ ngày nhận bản án hợp lệ. /.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người liên quan
- Viện kiểm sát quận Long Biên
- THA quận
- Công an quận
- TAND thành phố Hà Nội
- Lưu hồ sơ

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

